

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ Hội Y học tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Hội Y học tỉnh Ninh Thuận tại Tờ trình số 12/TTr-HYH ngày 27/12/2022; Sở Y tế tại Công văn số 17/SYT-KHNVTTC ngày 03/01/2023 và ý kiến trình của Sở Nội vụ tại Công văn số 64./SNV-TCBM ngày 05/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội Y học tỉnh Ninh Thuận, gồm 8 (tám) Chương và 27 (hai mươi bảy) Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2697/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Điều lệ Hội Y học tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Hội Y học tỉnh Ninh Thuận; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh NLB;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Phòng PA03, Công an tỉnh;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
HỘI Y HỌC TỈNH NINH THUẬN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

Chương I
TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

1. Tên tiếng Việt: **HỘI Y HỌC TỈNH NINH THUẬN**
2. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: **“Ninh Thuan Medical Association”**.
3. Tên viết tắt là **“NMA”**.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Y học tỉnh Ninh Thuận (trong bản Điều lệ này gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội nghề nghiệp, tập hợp các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực thuộc chuyên ngành Y học và những ngành có liên quan nhằm mục đích:

1. Phát triển ngành y học thông qua việc đẩy mạnh nghiên cứu, đào tạo cập nhật và nâng cao kiến thức, kỹ năng cho hội viên và tham gia đào tạo, phổ biến, ứng dụng và phát triển các kỹ thuật và dịch vụ y học phục vụ sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, hòa nhập với y học của các đơn vị tỉnh bạn trong cả nước;
2. Bảo vệ và chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên.

Điều 3. Nguyên tắc và phạm vi hoạt động

1. Hội Y học tỉnh Ninh Thuận được tổ chức theo nguyên tắc tự nguyện; tự quản; dân chủ, bình đẳng; công khai, minh bạch; tự chủ về tài chính; tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội;
2. Hội hoạt động trên phạm vi toàn tỉnh trong lĩnh vực điều dưỡng. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của Sở Y tế;
3. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng và tài khoản riêng theo quy định hiện hành;

4. Trụ sở của Hội đặt tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận, Đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI**

Điều 4. Nhiệm vụ của Hội

1. Tập hợp, đoàn kết, giúp đỡ hội viên trong việc nghiên cứu, học tập, phổ biến và cập nhật kiến thức, phát huy khả năng sáng tạo và giữ gìn đạo đức nghề nghiệp;

2. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho hội viên thông qua các hoạt động: Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề, nghiên cứu khoa học, tham gia đào tạo, phổ biến kinh nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ điều dưỡng, tham quan học tập trong và ngoài tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên trong các hoạt động cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng;

3. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan Đảng, Nhà nước và Sở Y tế về các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển ngành y học của tỉnh. Thực hiện việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các vấn đề liên quan đến ngành Y học và chính sách y tế khi có yêu cầu;

4. Hợp tác với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao chuẩn mực chăm sóc, phát triển dịch vụ Y học nhằm đưa chuyên ngành Y học tỉnh Ninh Thuận nhanh chóng hội nhập và phát triển;

5. Bảo vệ danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với pháp luật hiện hành.

Điều 5. Quyền hạn của Hội

1. Đại diện cho hội viên trong các hoạt động có liên quan đến tôn chỉ, mục đích và nhiệm vụ của Hội Y học Việt Nam;

2. Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng Khoa học các cấp công nhận vào thực tiễn hoạt động Hội. Cung cấp các hoạt động dịch vụ đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo qui định của pháp luật;

3. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề, hội nghị, hội thảo để phổ biến kiến thức, chế độ chính sách liên quan đến nghề nghiệp cho hội viên;

4. Tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về Y học do các đơn vị trong và ngoài tỉnh tổ chức nhằm đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực Y học theo qui định của pháp luật;

5. Hỗ trợ cho hội viên triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia đánh giá các công trình nghiên cứu khoa học, dự án thuộc lĩnh vực Y học khi có yêu cầu;

6. Được phép tham gia viết sách, tài liệu, tạp chí của hội theo qui định của pháp luật;

7. Được gây quỹ hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ của hội theo qui định của pháp luật;

8. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh theo qui định của pháp luật;

9. Được gia nhập các tổ chức xã hội trong nước, các khu vực và thế giới theo qui định của pháp luật;

10. Khen thưởng và đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân hội viên có nhiều thành tích trong công tác chuyên môn và công tác phát triển Hội;

11. Xử lý kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân hội viên vi phạm Điều lệ Hội.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên

Hội viên Hội Y học tỉnh tỉnh Ninh Thuận gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự.

1. Hội viên chính thức:

Hội viên của các Chi hội Y học trực thuộc ngành, các Chi hội hoạt động trong các lĩnh vực thuộc chuyên ngành Y học và các ngành có liên quan tự nguyện tham gia các hoạt động của Hội, đóng hội phí và tán thành Điều lệ Hội Y học tỉnh tỉnh Ninh Thuận đều có thể tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội sẽ được xét kết nạp làm hội thành viên của Hội Y học tỉnh tỉnh Ninh Thuận.

2. Hội viên danh dự:

Công dân thuộc tổ chức khác không có điều kiện trở thành hội viên chính thức của Hội Y học tỉnh tỉnh Ninh Thuận nhưng có đóng góp với Hội và được Ban Thường vụ Hội đồng ý có thể được công nhận là hội viên danh dự của Hội. Hội viên danh dự có quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức trừ quyền bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành Hội và không được biểu quyết các vấn đề của Hội.

Điều 7. Kết nạp và xin ra khỏi Hội

1. Hội viên tổ chức: Tổ chức muốn gia nhập Hội chính thức hoặc xin ra khỏi Hội Y học tỉnh tỉnh Ninh Thuận phải làm đơn xin gia nhập hoặc đơn xin ra khỏi Hội và được Ban Thường vụ tỉnh Hội Y học xem xét, quyết định.

2. Hội viên cá nhân: Cá nhân muốn trở thành hội viên chính thức hoặc xin ra khỏi Hội Y học tỉnh tỉnh Ninh Thuận phải làm đơn xin gia nhập hoặc đơn

xin ra khỏi Hội Y học tỉnh và được Ban Chấp hành Chi hội nơi hội viên sinh hoạt xem xét, quyết định.

Điều 8. Nghĩa vụ của hội viên

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của Hội; tham gia sinh hoạt Hội và đóng hội phí đầy đủ, đúng hạn;

2. Tuyên truyền mở rộng ảnh hưởng và uy tín của Hội; tích cực tham gia phát triển hội viên;

3. Chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết trong Hội, đấu tranh chống những tư tưởng, hành động có hại đến thanh danh, uy tín và sự đoàn kết của Hội;

4. Tích cực rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, không ngừng học tập, nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được tham gia các hoạt động của Hội, tham gia các khóa bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các cuộc hội thảo khoa học do Hội tổ chức hoặc phối hợp tổ chức;

2. Được Hội bảo trợ, tạo điều kiện để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và được ưu tiên công bố các kết quả nghiên cứu, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trên các tạp chí, ấn phẩm của Hội;

3. Yêu cầu Hội bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo qui định của pháp luật trong hoạt động nghề nghiệp;

4. Kiến nghị với Hội đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện những chủ trương, chính sách có liên quan đến hoạt động của Hội và quyền lợi của hội viên;

5. Hội viên chính thức được ứng cử, đề cử và bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hội; được tham dự và biểu quyết trong các hội nghị của Hội. Hội viên danh dự không có quyền ứng cử, đề cử vào Ban Chấp hành Hội và biểu quyết các vấn đề của Hội;

6. Được làm đơn xin ra khỏi Hội khi xét thấy không đủ điều kiện tiếp tục tham gia Hội. Trường hợp xin ra khỏi hội phải được Ban Chấp hành Chi hội nơi đang sinh hoạt đồng ý và phải nộp lại thẻ hội viên;

7. Được Hội Y học tỉnh tỉnh Ninh Thuận khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng nếu có thành tích xuất sắc trong công tác và được Ban Chấp hành Hội nơi hội viên sinh hoạt bình bầu, giới thiệu.

Chương IV TỔ CHỨC CỦA HỘI

Điều 10. Tổ chức của Hội

1. Hội Y học tỉnh được thành lập theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, và tự nguyện tuân thủ Điều lệ Hội Y học Việt Nam, được Ban Thường vụ Hội Y học Việt Nam kết nạp làm thành viên của Hội Y học Việt Nam;

2. Chi hội cơ sở: Chi Hội Y học các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Hội Y học tỉnh và các Chi Hội hoạt động trong các lĩnh vực thuộc chuyên ngành Y học và các ngành có liên quan.

Điều 11. Đại hội Chi hội Hội Y học

1. Đại hội Chi hội Y học có 2 hình thức:

- Đại hội toàn thể đối với những Chi hội có dưới 100 hội viên và công tác tập trung để tập hợp;
- Đại hội đại biểu đối với những Chi hội có từ 100 hội viên trở lên và công việc không tập trung, phân tán.

2. Cơ quan lãnh đạo Chi hội là Ban Chấp hành Chi hội do Đại hội (Đại biểu) nhiệm kỳ bầu ra, được Ban Chấp hành tỉnh Hội công nhận và nhiệm kỳ của Chi hội là 5 năm (trùng với nhiệm kỳ của tỉnh Hội). Số lượng đại biểu dự Đại hội Chi hội do Ban Chấp hành Chi hội phân bổ phù hợp với hoạt động của Chi hội. Số lượng Ban Chấp hành Chi hội cần đảm bảo cho hoạt động của Chi hội. (Ít nhất là 03 và đảm bảo đủ các bộ phận công việc theo từng khoa, phòng làm việc).

3. Nhiệm vụ của Đại hội Chi hội:

- Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ vừa qua và quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ mới;
- Thảo luận và thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Hội Y học tỉnh Ninh Thuận (nếu có);
- Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới;
- Bầu đoàn Đại biểu dự Đại hội Hội Y học tỉnh (nếu có);
- Đề cử Đại biểu vào Ban chấp hành tỉnh Hội nhiệm kỳ mới (nếu có);

4. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội:

- Đại hội có thể biểu quyết giơ tay (thẻ Hội viên) hoặc bỏ phiếu kín. Việc quyết định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.
- Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được sự tán thành của quá 1/2 tổng số đại biểu tham dự Đại hội. Riêng trường hợp sửa đổi Điều lệ Hội phải được sự tán thành của quá 2/3 tổng số đại biểu tham dự Đại hội.

Điều 12. Đại hội Hội Y học tỉnh Ninh Thuận

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của hội là Đại hội Hội Y học tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi chung là Đại hội). Nhiệm kỳ của Đại hội là 5 năm do Ban chấp

hành Hội Y học tỉnh Ninh Thuận triệu tập. Số lượng đại biểu và tỉ lệ phân bổ đại biểu do Ban Chấp hành tỉnh Hội quyết định. Trường hợp cần thiết Ban Chấp hành tỉnh Hội có thể triệu tập Đại hội bất thường khi có ít nhất 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành tỉnh Hội hoặc ít nhất 1/2 tổng số Chi hội đề nghị.

2. Đại hội có nhiệm vụ:

- Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ vừa qua và quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ mới;

- Thảo luận và thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Hội (nếu có);

- Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành nhiệm kỳ qua;

- Quyết định số lượng thành viên Ban Chấp hành tỉnh Hội và bầu Ban Chấp hành tỉnh Hội nhiệm kỳ mới;

- Quyết định số lượng thành viên Ban Kiểm tra và bầu Ban Kiểm tra Hội.

3. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội:

- Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quyết định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

- Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được sự tán thành của quá 1/2 tổng số đại biểu tham dự Đại hội. Riêng trường hợp sửa đổi Điều lệ Hội phải được sự tán thành của quá 2/3 tổng số đại biểu tham dự Đại hội.

Điều 13. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội Y học tỉnh Ninh Thuận do Đại hội Đại biểu Hội Y học tỉnh Ninh Thuận bầu ra. Các thành viên của Ban Chấp hành tỉnh Hội bao gồm những người có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, tâm huyết với nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm quản lý, điều hành.

2. Ban Chấp hành tỉnh Hội là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội, Ban Chấp hành tỉnh Hội họp 2 lần mỗi năm. Trường hợp cần thiết có thể tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành tỉnh Hội bất thường do Chủ tịch Hội triệu tập hoặc khi có trên 1/2 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành đề nghị.

3. Trong thời gian giữa nhiệm kỳ Đại hội nếu thiếu từ 4 ủy viên Ban Chấp hành trở lên thì Ban Chấp hành được bầu bổ sung thêm số ủy viên Ban Chấp hành. Hình thức bầu bổ sung do Ban Thường vụ quyết định.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành:

- Bầu Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (trong đó có một Phó Chủ tịch thường trực) và Thư ký;

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành;

- Xây dựng chương trình hoạt động của Ban Chấp hành hàng năm, cả nhiệm kỳ theo Nghị quyết Đại hội và tổ chức thực hiện chương trình hoạt động đó;
- Báo cáo tổng kết hàng năm, xây dựng mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu năm sau;
- Chuẩn bị văn kiện Đại hội, quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường;
- Lãnh đạo thực hiện Điều lệ Hội;
- Quản lý hoạt động của Hội, các Ban chuyên môn và các pháp nhân thuộc Hội;
- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành tỉnh Hội;
- Căn cứ vào yêu cầu của Ban Chấp hành để quyết định mời các thành viên Ban cố vấn và ban hành Quy chế hoạt động của Ban cố vấn;
- Giới thiệu hội viên tham dự các khoá đào tạo, tập huấn ở trong và ngoài tỉnh (nếu có);
- Phát triển mối quan hệ với các tổ chức trong và ngoài tỉnh, góp phần phát triển Hội;
- Xét khen thưởng hoặc kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân hội viên.

Điều 14. Ban Thường vụ Hội

1. Ban Thường vụ là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành Hội. Thành phần Ban Thường vụ gồm có Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng Thư ký và một số Ủy viên Ban Chấp hành, số lượng Ủy viên Ban thường vụ không quá 1/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành ở mỗi nhiệm kỳ.

2. Nhiệm vụ của Ban Thường vụ:

- a) Thay mặt Ban Chấp hành lãnh đạo việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội và Quyết định của Ban Chấp hành giữa 2 kỳ họp;
- b) Phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và các pháp nhân thuộc Hội;
- c) Quyết định công nhận Ban Chấp hành của Chi hội trong các kỳ Đại hội của Chi hội;
- d) Lập kế hoạch, báo cáo hoạt động của hội theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Hội, Tổng Hội Y học Việt Nam và cơ quan quản lý Nhà nước theo qui định của pháp luật;
- e) Ban hành quy chế và chỉ đạo hoạt động của các ban chuyên môn và các pháp nhân thuộc Hội;
- f) Thông qua quyết định bổ nhiệm trưởng các ban chuyên môn, lãnh đạo các tổ chức pháp nhân thuộc Hội;
- g) Thông qua các chương trình, các tổ chức để phát triển Hội và phát triển

nghề nghiệp.

h) Giới thiệu đại diện của Hội tham gia các Hội đồng hoặc Ban chuyên môn do các cấp chính quyền hoặc các tổ chức ban ngành đề nghị.

i) Ban Thường vụ họp định kỳ 6 tháng một lần. Khi cần thiết có thể triệu tập họp bất thường do Chủ tịch Hội quyết định hoặc khi có trên 1/2 số Ủy viên Ban Thường vụ đề nghị.

k) Khi cần thiết Ban Thường vụ Hội có thể xem xét và quyết định thành lập các pháp nhân thuộc Hội phục vụ cho công tác phát triển nghề nghiệp theo qui định của Điều lệ Hội và phù hợp với pháp luật của Nhà nước. Các pháp nhân thuộc Hội được hội hỗ trợ hoạt động và phải tuân thủ Điều lệ Hội và pháp luật của Nhà nước.

Điều 15. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội

Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, có nhiệm vụ:

1. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ; điều hành việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội, Hội nghị Ban Chấp hành và Ban Thường vụ;
2. Quyết định thành lập các Ban chuyên môn của Hội, bổ nhiệm, bãi nhiệm lãnh đạo các đơn vị và các Ban chuyên môn của Hội;
3. Ký ban hành các quy chế quản lý và hoạt động của Hội;
4. Ký ban hành các Nghị quyết sau khi được Đại hội, Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ thông qua.

Điều 16. Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội

1. Phó Chủ tịch Hội là người giúp việc cho Chủ tịch Hội, được Chủ tịch Hội phân công phụ trách và điều hành một số mặt hoạt động chuyên môn của Hội;
2. Phó Chủ tịch thường trực Hội giúp Chủ tịch Hội điều hành các hoạt động của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội và được uỷ quyền điều hành các công việc khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 17. Nhiệm vụ của Tổng Thư ký Hội

1. Tổng Thư ký là người giúp việc cho Chủ tịch Hội, tỉnh Hội và các Ban chuyên môn của Hội;
2. Viết báo cáo và xây dựng phương hướng hoạt động của Hội trong các kỳ họp của Ban Chấp hành tỉnh Hội; Ban Thường vụ Hội và kỳ Đại hội hết nhiệm kỳ của Hội;
3. Báo cáo định kỳ, báo cáo hàng năm về hoạt động của Hội cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo qui định của pháp luật;
4. Làm thư ký trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Hội và Ban Thường

vụ Hội.

Điều 18. Ban Kiểm tra của Hội

1. Đại hội bầu ra Ban Kiểm tra Hội gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số Ủy viên. Trưởng Ban Kiểm tra là Ủy viên Ban Thường vụ.

2. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra, giám sát các tổ chức thuộc Hội và hội viên trong việc thực hiện Điều lệ Hội, Nghị quyết của Đại hội, các chủ trương và chương trình công tác của Hội;

- Kiểm tra hoạt động tài chính của Hội theo qui định của Điều lệ Hội và các qui định của pháp luật có liên quan;

- Kiểm tra hoạt động của tổ chức thuộc Hội và các Ban chuyên môn của Hội;

- Xem xét và kiến nghị Ban Thường vụ Hội Y học tỉnh Ninh Thuận giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong nội bộ Hội;

- Đề xuất, kiến nghị với Ban lãnh đạo Hội xử lý các vi phạm theo qui định của Điều lệ hội và qui định của pháp luật;

- Trong khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ban kiểm tra có quyền yêu cầu các tổ chức, cơ sở của Hội cung cấp mọi thông tin, tài liệu, chứng cứ có liên quan đến những vấn đề thuộc phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban.

Điều 19. Các pháp nhân thuộc Hội và các Ban chuyên môn:

1. Các pháp nhân thuộc Hội do Ban Chấp hành Hội xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập hoặc công nhận và hoạt động theo quy định pháp luật;

2. Các Ban chuyên môn của Hội, là bộ phận giúp việc cho Ban Thường vụ, và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội hoặc một Phó Chủ tịch Hội theo phân công của Chủ tịch Hội.

Chương V

TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 20. Tài sản của hội

1. Tài sản của hội gồm: Các phương tiện làm việc phục vụ cho hoạt động hội và các tài sản khác (nếu có).

2. Hội có trách nhiệm quản lý, bảo quản và sử dụng tài sản đúng mục đích và có hiệu quả.

Điều 21. Tài chính của Hội

1. Các nguồn thu của Hội:

- Hội phí của hội viên thu mỗi quý một lần (mức thu cụ thể do Ban Chấp

hành Trung ương Hội Y học Việt Nam qui định);

- Thu khác theo quy định pháp luật (nếu có).

2. Các khoản chi của Hội:

- Chi cho các hoạt động phục vụ theo mục đích yêu cầu của Hội;

- Chi thông tin, tuyên truyền, xuất bản, hội nghị, hội thảo;

- Chi cho các hoạt động do Hội chủ trì hoặc tham gia chủ trì;

- Hỗ trợ cho hoạt động của các Chi hội (nếu điều kiện kinh phí cho phép);

- Chi khác theo quy định pháp luật (khen thưởng, công tác đào tạo, huấn luyện...).

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của Hội

1. Tài sản, tài chính của Hội được quản lý, sử dụng theo quy định của Ban Chấp hành Hội và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

2. Báo cáo tài chính của Hội phải được báo cáo trong Hội nghị Ban Chấp hành, trong Đại hội nhiệm kỳ của Hội và công khai theo quy chế tài chính của Hội.

3. Khi Hội bị giải thể, Ban Thường vụ và Ban kiểm tra của Hội phải tiến hành kiểm kê tài sản, kiểm quỹ và báo cáo Ban Chấp hành tỉnh Hội quyết định việc xử lý tài sản, tiền tồn quỹ và tiến hành thủ tục giải thể theo qui định của pháp luật.

Chương VI KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Các tập thể, cá nhân hội viên có thành tích trong công tác xây dựng và phát triển hội được Hội khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng.

2. Các hình thức khen thưởng do Ban Chấp hành Hội quyết định.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức, hội viên làm tổn hại đến uy tín, thanh danh của Hội, làm trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hội thì tùy mức độ nặng nhẹ sẽ bị khiển trách, cảnh cáo hoặc khai trừ khỏi hội. Trường hợp gây thiệt hại đến tài sản, tài chính của Hội thì phải bồi hoàn theo qui định của pháp luật.

2. Hội viên vi phạm pháp luật, bị khởi tố trách nhiệm hình sự thì bị khai trừ ngay khỏi danh sách hội viên.

3. Tập thể, hội viên thuộc Chi hội nào thì Ban Chấp hành Chi hội đó quyết định hình thức kỷ luật, và báo cáo lên Ban Chấp hành cấp trên trực tiếp chuẩn y. Ban Chấp hành cấp trên trực tiếp có quyền chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ

hình thức kỷ luật đó, yêu cầu xem xét lại (nếu có sai sót).

4. Trường hợp kỷ luật ở mức khai trừ ra khỏi Hội thì phải báo cáo và được Ban Chấp hành cấp trên trực tiếp xét, quyết định và báo cáo lên Ban Chấp hành Hội chuẩn y.

Chương VII SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VÀ GIẢI THỂ HỘI

Điều 25. Sửa đổi Điều lệ

Đại hội Hội Y học tỉnh Ninh Thuận là cơ quan duy nhất có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội. Việc sửa đổi Điều lệ Hội phải được ít nhất 2/3 số đại biểu tán thành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

Điều 26. Giải thể Hội

1. Khi xét thấy hoạt động của Hội không có hiệu quả, không mang lại lợi ích cho Hội viên hoặc gây phiền hà, cản trở cho hội viên thì Ban Chấp hành Hội quyết định triệu tập Đại hội để bàn biện pháp củng cố tổ chức hoặc giải thể Hội. Việc giải thể hội phải do Đại hội Đại biểu của tỉnh Hội thông qua và được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Thủ tục giải thể Hội theo quy định của pháp luật.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Hiệu lực thi hành

1. Bản Điều lệ này gồm 8 Chương, 27 Điều, đã được Đại hội Đại biểu Hội Y học tỉnh Ninh Thuận lần thứ II thông qua tại tỉnh Ninh Thuận, ngày 20 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành theo quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

2. Căn cứ vào các qui định của pháp luật về Hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Y học tỉnh Ninh Thuận có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện bản Điều lệ này./.

